

## **Chết tập thể trong lao tù khổ sai của cộng sản**

*(Cái chết đau đớn của 37 tù thiếu niên trong lao tù khổ sai của cộng sản)*

**Chế Văn Thúc (Cựu Tù Nhân Chính Trị)**



**Lời nói đầu:** Khi chính quyền Việt Nam Cộng Hòa (VNCH) non trẻ của Miền Nam Việt Nam bị sụp đổ bởi sự phản bội của nước bạn đồng minh. Quân cộng phi miền Bắc xâm chiếm và ăn cướp Miền Nam, trên thế giới đã có một nhận định cho rằng: sẽ có cuộc tắm máu xảy ra. Nhưng không, rút kinh nghiệm của các nước cộng sản anh em qua những lần tắm máu, sau khi cướp được chính quyền, bị thế giới lên án nặng nề.

Lần này, sau ngày 30 tháng Tư năm 1975, bọn cộng phi bắc việt không áp dụng thủ đoạn tắm máu mà thi hành chính sách “Khô Máu” có thể nói là còn hèn hạ, thâm hiểm, quỷ quyệt, man rợ và độc ác hơn là “tắm máu” công khai đối với Quân, Dân, Cán, Chính VNCH.

Bài viết sau đây, tôi kể lại một chuyện thật, không hư cấu, một trong hàng trăm ngàn sự thật về chính sách đối xử tàn độc của chế độ phi quyền CSVN đối với nhân dân Miền Nam Việt Nam để những sự thật về bản chất man rợ, tàn ác của bọn phi quyền Hà Nội không bị trôi vào quên lãng và được các thế hệ sau biết đến sự thật! Đề tài khô khan, mong người đọc thông cảm.

### **Phản Kháng Của Tù Chính Trị VNCH Trong Đêm Noel 1978**

Sau ba năm lao động khổ sai trên vùng rừng núi cao nguyên Lambiang (Lâm Viên) cuối dãy Trường Sơn, vào cuối năm 1978, những Sĩ Quan Quân Đội VNCH, những người tù chính trị không án, bị giam cầm, đày đọa lao động khổ sai trong tù ngục do các đơn vị bộ đội quản lý từ sau ngày 30 tháng Tư năm 1975 đã bị chuyển về trại

*Suối Máu, Biên Hòa, và giao qua bọn công an quản lý, do bọn cộng sản lo ngại về cuộc chiến tranh với nước láng giềng Cambodia.*

*Tùy tình thân giữa bạn tù với nhau, trong các ngày lễ lớn của bất cứ tôn giáo nào, hay những ngày lễ Quốc Gia, ngày Tết Dương Lịch, Tết Nguyên Đán, chúng tôi từng nhóm tụ năm tụ bảy hàn huyên tâm sự. Chiều hôm 24 tháng 12 năm 1978, từng nhóm bạn gom góp mỗi người một ít đường, gạo nếp, đốt lửa đỏ dây dọc theo hè nhà, nấu chè lạc để có bữa ăn chung đón mừng ngày Chúa Giáng Sinh.*

*Trên vọng gác, công an trông thấy dấu hiệu lạ trong các khu giam tù từ K1, đến các khu K2, K3. Khoảng 7 giờ tối, từng toán công an võ trang vào bên trong tuần tra, hỏi chúng tôi chuyện gì mà tụ tập, chúng tôi giải thích về Lễ Giáng Sinh. Toán tuần tra rảo quanh một vòng rồi trở ra ngoài.*

*Đến 8 giờ tối, hầu hết các K vang lên tiếng cười cùng tiếng vỗ tay. Khu K1 nơi giam cầm những người tù Sĩ Quan VNCH cấp Thiếu úy và Trung úy, tuổi chừng 20 đến 30 rất trẻ, còn tràn đầy sinh khí, ồn ào náo động nhất, họ hát Thánh Ca, Tình Ca với những chiếc đàn guitar tự chế.*

*Các toán công an võ trang trở vào, ra lệnh “cải tạo viên” giải tán vào bên trong lán (nhà). Chưa đến 10 giờ đêm, giờ ngủ theo quy định của trại, họ cưỡng lệnh không chịu vào. Có tiếng súng nổ, bọn công an võ trang bắt đi ba người tù đem ra ngoài khu giam.*

*Lập tức, toàn thể tù nhân khu K1 gọi nhau tập trung ở sân trước đối diện với cửa ra vào ban giám thị trại. Họ dùng tay làm loa che miệng, đồng thanh kêu gọi giám thị trại thả người trở vào, cũng hướng về các khu K2 giam tù cấp Tá, khu K3 cấp Đại úy để thông báo tình hình và xin tiếp tay yểm trợ, bằng cách thả cả tù nhân ra khỏi lán, làm theo những gì bạn tù K1 yêu cầu với giám thị trại.*

*Bên ngoài, giám thị trại vẫn im lìm, bên trong âm thanh hò reo của tù nhân vang dội toàn khu trại tù Suối Máu. Ngay lúc này, tại K2 các bạn tù cấp Tá, nhanh chóng thành lập Ủy Ban Hành Động (UBHD). Thiếu Tá Không Quân Lê Thanh Hồng Vân vóc người to cao, làm Trưởng UBHD (hiện nay anh đang định cư tại Florida). Thiếu Tá Pháo Binh Lê Văn Sanh làm Phó Trưởng Ban (nay anh định cư tại Texas) và nhiều thành viên cho từng bộ phận, như bộ phận Hành Động, bộ phận An Ninh, bộ phận Kế Hoạch.*

*Một số thành viên trong UBHD chui hàng rào kẽm gai, sang K1 hỗ trợ và bàn kế hoạch. Hàng rào kẽm gai ngăn giữa các K trước đây rất kiên cố, nhưng sau ba năm do bộ đội quản lý, cán binh bộ đội nhỏ bớt cọc sắt áp chiến lược và tháo lấy kẽm gai để làm việc riêng tư, nên nay hàng rào thưa trống, người chui qua lại rất dễ dàng.*

*Đã giữa khuya, giám thị trại vẫn không động tĩnh. Bước đầu, UBHD kêu gọi nhau hát các bản Thánh ca, trong đó bài hát “Hang Bê Lem”:*

*Đêm đông lạnh lẽo Chúa sinh ra đời, Chúa sinh ra đời nằm trong hang đá nơi máng lừa. Trong hang bê-lem ánh sáng tỏa lan tung bừng . . .*

*Đây là bản nhạc dễ hát nhất, hầu như ai cũng hát được, không phân biệt tôn giáo, các bạn tù Ki Tô Hữu hát lớn mọi người cùng hát theo, lập đi lập lại liên hồi, chen lẫn với*

tiếng vỗ tay, tiếng kêu gọi thả tù. Trời về khuya tĩnh mịch, âm thanh vang dội đến tận vùng dân cư nhà thờ Hố Nai, Biên Hòa.

Có tiếng động cộc cạch từ những loa phóng thanh đặt sẵn trong các K giam tù, để giám thị trại thông báo chỉ thị, mở đài (radio) phát thanh Hà Nội, đài Saigon cho tù nhân nghe tin tức vào mỗi sáng sớm và chiều tối. Tên giám thị trại lên tiếng:

“Yêu cầu tất cả “trại viên cải tạo” trong các K giải tán trở vào lán để ngủ, sau đó Ban giám thị sẽ cho ba trại viên trở vào.”

Không ai bảo ai mọi người đồng loạt trả lời:  
“Phải thả người vào trước đã!”.

Hai bên, lời qua tiếng lại giằng co mãi, lồng trong tiếng hát Thánh Ca mỗi lúc một vang dội hơn, mặc dù đêm đông giá lạnh nhưng mọi người vẫn kiên trì ngồi dưới sương khuya.

Từ xa vọng lại tiếng động cơ nổ rầm rì, rồi dần dần nghe rõ tiếng xích sắt của xe tăng nghiền trên mặt đường nhựa, từ hướng nhà thờ Hố Nai tiến về trại tù Suối Máu. Bọn cai tù lượng định tình thế, kéo dài thời gian xin chỉ thị cấp trên, điều động xe tăng đến mặt trước của trại tù để thị oai. Không nao núng, UBHD đưa ra quyết định, gọi lớn ra bên ngoài:

”Nếu ban giám thị trại không thả người vào, đêm nay tất cả trại viên cải tạo sẽ không vào ngủ”.

Tiếng gầm gừ của máy nổ, tiếng xích sắt của tăng nghiền trên mặt đường mỗi lúc nghe ác liệt hơn, rồi từng loạt đại liên trên tăng thay nhau nổ đòn, đạn hú xé không gian, xẹt ánh lửa vèo vèo ngang qua các nóc nhà trại giam.

Trước tình huống đã cời lưng cọp không thể lùi, UBHD họp bàn quyết định, thông báo cho giám thị trại:

”Ngày mai toàn thể trại viên cải tạo sẽ TUYÊN THỰC nếu trại không thả người vào”.

Đồng thời loan báo đến các K:

“Yêu cầu tất cả các toán anh nuôi, sáng ngày mai KHÔNG ĐƯỢC RA BỘ CHỈ HUY LÃNH GIỚI VÀ THỰC PHẨM, cho đến khi Ban giám thị trại thả người vào.”

Tiếng hát Thánh Ca tiếng vỗ tay, tiếng gọi thả tù vẫn tiếp tục vang vang trong đêm khuya. UBHD kêu gọi các bạn tù lớn tuổi vào lán để nghỉ trước, nhưng không một ai chịu rời chỗ. Biện pháp TUYÊN THỰC của tù nhân là sự việc bất ngờ đối với giám thị trại. Phần chủ động của quyết định này thuộc về phía tù nhân. Không một toán anh nuôi nào có thể cưỡng lại, không chấp hành, nếu họ muốn sống còn.

Thấy tình thế không thuyết phục được đám tù nhân nếu không thả tù, giám thị trại Bằng lên tiếng yêu cầu toàn thể trại viên cải tạo giải tán vào ngủ. Ba trại viên sẽ trở vào khi làm xong kiểm điểm trong một thời gian ngắn.

Cùng lúc ấy tiếng máy nổ của xe tăng xa dần khu trại tù Suối Máu.

Khuya lắm rồi, tù nhân vẫn ngồi hát Thánh Ca. Bỗng có tiếng dây xích sắt lớn còn va chạm vào trụ cổng K1, cửa mở ba bạn tù bước vào bên trong. Tiếng hoan hô, reo hò

*gọi tên ba bạn tù. UBHD thông báo đến mọi người trở vào lán và bỏ lệnh tuyệt thực, để ngày mai các toán anh nuôi tiếp tục làm nhiệm vụ cơm nước.*

### ***Đường vào địa ngục trần gian***

*Noel, 24 tháng 12 năm 1978, đã là ngày 25 tháng 11 năm Mậu Ngọ, chỉ còn đúng một tháng đến Tết Kỷ Mùi 1979. Thời gian này, nước lớn đàn anh Trung Cộng dạy cho bọn đàn em CSVN một bài học ở địa đầu giới tuyến. Không khí trong trại tù sôi sục về thời sự nghe được qua loa phóng thanh của trại.*

*Sau đêm tù cải tạo phản kháng, chúng tôi nghĩ sẽ có sự trừng phạt đến với một số người. Nhưng không, giám thị trại, những con cáo già không biểu lộ một thái độ hằn học nào. Ngược lại, cục trại giam đưa cán bộ tuyên huấn đến trại nói chuyện về tình hình biên giới Việt Trung, tuyên truyền, đề cao bộ đội cộng sản ở tuyến đầu chống trả quân bành trướng Trung Quốc v.v...*

*Giám thị trưởng trại tỏ ra thân thiện vui vẻ, liên tiếp vào trại tập hợp “trại viên cải tạo” nói chuyện về chánh sách cải tạo khoan hồng của đảng, nhà nước và nhân dân . . . Ngoài ra, giám thị trại bàn đến ngày tết truyền thống, Tết Kỷ Mùi, đề ra kế hoạch thi đua, mừng đón Xuân. Mục đích đánh lạc hướng kế hoạch đòn thù hèn hạ mà bọn chúng sẽ áp dụng.*

*Sau những ngày Tết Kỷ Mùi, đầu tháng 2-1979, bữa cơm chiều vừa xong, tù nhân cấp Tá ở K2 chúng tôi, có lệnh tập trung lên hội trường làm việc. Lệnh tập hợp bất thường vào chiều tối, mọi người đã đoán có điều bất thường sẽ đến. Quanh hội trường công an võ trang canh gác. Trên bục, giám thị trưởng đọc “lệnh chuyển trại”.*

*Trong đời người tù cải tạo, chuyển trại là cả một cực hình, một nỗi kinh hoàng không kể xiết. Danh sách đen, hơn 350 tù cấp Thiếu, Trung và Đại tá chúng tôi, lần lượt được gọi tên, tách riêng, ra sân xếp thành từng đội 30 người. Lệnh cho chúng tôi trở về lán thu xếp tù trang rồi đi ngủ.*

*Khi có lệnh tất cả tập hợp lên sân trại. Chúng tôi được phát một khúc bánh mì bột bo bo kẹp chút thịt heo mỡ. Đúng 4 giờ sáng tiếng ì ầm của đoàn xe Molotova tiến vào trước cổng trại.*

*Đoàn xe tù lên đường còn trong đêm tối, mãi đến lúc bình minh ló dạng, chúng tôi mới biết đoàn xe đang chạy trên Quốc lộ I, đi về hướng Bắc. Mỗi xe tù có một công an võ trang đi theo, nhưng họ ngồi cùng tài xế ở trước xe, do vậy ở phía sau chúng tôi bàn tán với nhau, đoán già đoán non đủ thứ. Đến trưa đoàn xe tù vào thành phố Phan Rang, đoàn xe ngừng lại ở đầu thành phố. Tài xế vào phố ăn trưa, mỗi chúng tôi cầm khúc bánh mì bo bo ngao ngán.*

*Người bán hàng rong trong phố, thấy có đoàn xe vừa dừng ở bên ngoài, họ kéo nhau chạy ra, phụ nữ già trẻ có, các cháu nam nữ tuổi rất nhỏ, quần áo bạc màu, rạn rách. Trên tay mỗi người một cái mẹt, một chiếc rổ rá đựng ít củ khoai lang, củ mì (sắn) luộc, mớ trái cây, các loại bánh gói lá chuối. (Sài Gòn trong tôi - Cựu Tù Nhân Chính Trị Chế Văn Thức)*

*Ra đến nơi, ban đầu họ không biết xe chở khách gì, họ chạy ùa đến rao bán mớ hàng trên tay. Có sự đồng ý của công an võ trang, một số anh em tù chúng tôi đứng lên*

trong xe, chìa tiền mua thức ăn. Bất chợt một phụ nữ lớn tuổi trong nhóm, nhìn thấy chữ “Cải Tạo” thật to, dấu đóng trên lưng áo, trên quần tù nhân. Bà ta la lớn lên gần như gào thét:

“Các chú “cải tạo” tụi bay ơi, các chú “cải tạo” tụi bay ơi, đưa lên cho các chú đi, đừng lấy tiền của các chú, đưa lên!”

Cả nhóm nghe theo lời bà. Chúng tôi cầm tiền, cúi gập người xuống năn nỉ các cháu nhỏ lấy tiền, nhưng chúng lắc đầu lia lịa. Chúng chia nhau chạy khắp đoàn xe tù, ném đồ ăn lên xe. Một vài cháu lớn tuổi khỏe hơn, chạy thật nhanh vào trong phố gọi thêm các bạn mang hàng ra cho, ra đến nơi đoàn xe tù đã nổ máy chuyển đi, họ ném theo lên xe tù những gì họ có trên rổ rá và đứng nhìn theo cho đến khi đoàn xe khuất xa – Mắt tôi cay cay nhỏ lệ, không phải chỉ lúc đó mà chính lúc này, tôi đang kể lại ký ức khó quên trong đời tù lao động khổ sai, sau 30 tháng Tư, 1975 – Xin nói rõ, trong giai đoạn đầu vào trại tù, bộ đội quản lý, không thu giữ tiền bạc và đồng hồ, nhẫn vàng.

Đoàn xe tù tiếp tục lăn bánh về hướng bắc Quốc lộ I, chúng tôi không đoán được sẽ đi về đâu. Khoảng 4 giờ chiều đoàn xe qua cầu đập Đông Cam, rồi qua khỏi thị xã Tuy Hòa, Phú Yên đến quận Tuy An, đoàn xe rẽ trái, băng qua thiết lộ hỏa xa, dẫn vào quận Đồng Xuân. Lúc này, tôi nhận ra địa danh vì tôi đã từng hành quân trên Khu 22 Chiến Thuật này gồm ba tỉnh Bình Định, Phú Yên và Phú Bổn.

Trời lên hụp xuống trên một độc đạo tung bụi đỏ mịn mù, đoàn xe mang chúng tôi vào một thung lũng rọ heo xa hun hút, dưới khí trời vàng vàng mờ ảo trong ánh nắng chiều. Đoàn xe dừng lại trước cổng một trại giam, tứ bề vòng rào lưới B40 và kẽm gai kiên cố. Trại XUÂN PHƯỚC quận Đồng Xuân tỉnh Phú Yên, trại tù mang bí số A20. Những trại tù có mang bí số, trực thuộc Cục Quản Lý Trại Giam Trung Ương điều hành, là những trại tù nổi tiếng khắc nghiệt đối với tù nhân.

### **Cảnh địa ngục trần gian**

Trước khi vào đến trại giam A20, đoàn xe vượt qua một đoạn đường, bên phải là sườn đồi đất đỏ sỏi đá, bên trái là một cánh đồng đất sét với những thửa ruộng lúa cháy vàng bởi nắng hạn. Một cảnh tượng hãi hùng, thoạt đầu chúng tôi không ai hiểu nổi là hình ảnh gì, mặc dù chúng tôi cũng trong thân phận người tù!

Trên những thửa ruộng khô, đất đai nứt nẻ, lổ nhỏ những toán người không áo không mũ nón, vồn vện chỉ chiếc quần cụt, để lộ đôi ống xương chân khẳng khiu, thân hình da bọc xương với chiếc đầu lâu sậm màu! Hình ảnh ma quái này, ngày nay nếu sống ở Mỹ chúng ta có thể tưởng tượng được.

Vào dịp lễ Halloween 31 tháng 10 mỗi năm, trong các cửa tiệm bán đồ trang trí lễ ma quỷ, trưng bày những bộ xương người, đầu lâu trắng hếu, trông ghê rợn, thì cảnh tượng trên cánh đồng khô, người tù đang lao động giống y chang như vậy.

Ở đây, những bộ xương ma quái kia biết cử động, đôi tay xương xẩu, nặng nề mệt nhọc nâng cây cuốc đưa lên thả xuống, đang đào xới thửa ruộng đất khô cằn chai cứng!

Trước cổng trại, chúng tôi được lừa xuống sắp hàng trên một sân gạch rộng lớn. Trời đã chiều, từ nhiều hướng các đội tù lao động lần lượt kéo về, sắp hàng chờ khám xét nhập trại. Chúng tôi sững sờ, tận mắt nhìn rõ những bộ áo quần tù, xám tro bạc màu,

rách tả tơi, bay phất phơ trên những bộ xương với có chiếc đầu lâu mà chúng tôi đã nhìn thấy trên cánh đồng trước đó. Những người tù đã cởi bỏ áo quần để không cho thấm ướt mồ hôi, hầu giữ ấm được thân thể khi về trại.

Thành phần tù gì? Họ là ai? Họ là tù hình sự. Phần lớn là con cháu của quân nhân, công chức VNCH. Tuổi chừng 15 đến 30, vào tù cái tạo vì không chịu thi hành nghĩa vụ quân sự, không muốn đem thân bỏ mạng nơi chiến trường Cambodia. Không thi hành nghĩa vụ lao động, theo chính sách cưỡng bức lao động cá nhân, hay buộc phải đi lao động thay thế cho thân nhân già yếu trong gia đình. Công tác lao động thường là công trình thủy lợi, đào kênh dẫn nước, vào núi chẻ đá, khuân vác đất đá, đốn gỗ, xây đập ngăn nước.

Một thành phần nữa, là con cháu các gia đình “ngụy quân, ngụy quyền và ngụy dân” bị chính quyền địa phương đẩy đi vùng “kinh tế mới”, cuộc sống thiếu thốn quá khổ, bỏ trốn về các thành phố, mua lén bán chui, kiếm sống, giúp đỡ mẹ, anh em, trong khi ông, cha đang trong tù cái tạo! Chỉ có dưới chế độ cộng sản, mới có chuyện ba thế hệ gặp nhau trong nhà TÙ!

Chúng tôi tù chính trị, được nhốt chung với tù hình sự trong trại giam Xuân Phước, nhưng ở riêng một khu, cách nhau một sân rộng và nhà hội trường. Trại cấm chúng tôi “liên hệ” với tù hình sự, nhưng rồi đó đây chúng tôi cũng tiếp xúc được.

Dãy nhà tôi ở mang số 8, gọi là lán 8, dài chừng 50 met, nơi tôi ở, sát cạnh một “trạm xá”, ngôi nhà nhỏ diện tích độ 10 x 5 mét, mái tranh vách đất, chỉ một cửa nhỏ ra vào. Nói là trạm xá nhưng nhiều ngày, chẳng thấy y tá hay y sĩ vãng lai, cũng không thấy khám bệnh. Thì ra nơi đó, các cháu bị bệnh lao phổi đến thời kỳ quá nặng, cán bộ trại đưa vào cách ly, nằm chờ chết. Tiếng ho sùng sục bên trong liên hồi vọng ra.

Những cháu còn chút sức, lê thân ra ngoài hóng nắng, mở nút áo để lộ thân hình da bọc xương, đầu trọc không còn chút tóc, người co quắp, thở hổn hển, đứt đoạn từng hơi! Dãy nhà 8 nằm cuối cùng, sát hàng rào trại, nên họ ngăn một đoạn ngay đầu nhà, chừng 5 met làm thành một phòng nhỏ, phòng xác!

Do vậy, bọn tù ở lán 8 chúng tôi, nhìn qua khe cửa, mỗi ngày chứng kiến ít nhất có từ 2 đến 3 xác chết, quán bằng manh chiếu hay mền. Trên đầu chiếc giường tre, ngọn đèn dầu leo lắt, một chén cơm có cắm đôi đũa. Họ đưa xác vào đó ban đêm sau 7 giờ tối, khi chúng tôi đã vào bên trong lán ngủ và cửa khóa chặt.

Ngày hôm sau, lúc chúng tôi xuất trại đi lao động bên ngoài, bọn cán bộ trại cho đội tù hình sự, có tên Đội Tự Giác, dùng xe cái tiến, loại xe thùng có 2 bánh sắt, chở xác chết ra chôn ở một ven rừng đất đỏ, nghĩa địa của trại. (Sài Gòn trong tôi - Cựu Tù Nhân Chính Trị Chế Văn Thức)

Những lần đi lao động ngang qua đây, chúng tôi đã thấy nhiều nấm mộ lấm ròi.

Tù lao động khổ sai thuộc diện tù chính trị như chúng tôi, thời kỳ do bọn bộ đội quản lý, mặc dù lao động khổ sai trong vùng rừng núi Trường Sơn, nhưng khi làm lao động có thể đi lại đó đây, tìm kiếm rau lá, bẫy chuột, bắt rắn cóc nhái . . . cải thiện bữa ăn, phụ thêm mớ thực phẩm, do vợ con thân nhân, cực khổ gồng gánh, vượt vạn dặm

thăm nuôi. Thân xác chúng tôi cũng đã kiệt quệ, nhưng chưa đến nỗi nào.

Đến lúc vào tay công an quản lý, tại trại tù A20 này, quy chế đời sống chúng tôi không khác gì so với các cháu tù hình sự. Phần ăn mỗi bữa đều giống nhau. Nấu bếp làm cơm do tù hình sự phụ trách. Bữa ăn sáng trước giờ đi đồng lao động, mỗi phần ăn độ 4, 5 lát "sâm". gọi là sâm cho vui, cũng để đánh lừa cái miệng, thực ra nó là những lát mì (củ sắn).

Mì do tù nhân trồng trọt, đến mùa thu hoạch (bởi lấy củ), bọn cán bộ trại bắt tù nhân ngồi giữa đồi trọc, mỗi người một khúc gỗ, một con dao lớn, chặt củ sắn thành nhiều lát, có bề dày bằng nửa đầu ngón tay, những lát mì tung ra phơi nắng ngay tại chỗ, trên nền đất cát đỏ, qua nhiều ngày đêm, bất kể nắng mưa sương gió, cát bụi bám đầy.

Đến lúc lát mì khô đã đổi sang màu sậm, được đưa vào các kho chứa, bao bọc bởi những mảnh tre thưa mỏng, không đủ sức che mưa gió. Những lát mì đóng lại thành cục, lên men trắng, men vàng rồi men đỏ, lát mì không còn lên men được nữa, trở thành những lát "Sâm Cao Ly" màu đen lánh!

Phần cơm trưa và cơm chiều giống nhau. Chén cơm chỉ là một chén sâm, công lư thưa một vài hạt cơm! Thức ăn là tô canh rau xanh, rau do tù trồng, được bón loại phân XANH, tức phân người trộn với lá cây xanh, phân lấy từ cầu tiêu nổi có thùng chứa. Những lúc trời nắng hạn, không sản xuất đủ rau xanh, thay canh bằng lưng nửa chén mắm thối!

Cai tù thầu mua tất cả các loại cá do ngư dân đánh bắt, không đủ phương tiện ướp lạnh, không đủ muối ướp mặn, đã ướp sinh, thối rữa. Lâu lâu, xe tải chở cá vào trại, đã nghe mùi hôi tanh. Chúng đổ cá vào hồ làm mắm, hồ xây bằng xi măng rất lớn, tường cao 2 mét, chia thành bốn ngăn khoả 3×2 mét, mặt trên bịt kín, chừa một nắp đầy vuông. (Sài Gòn trong tôi - Cựu Tù Nhân Chính Trị Chế Văn Thức)

Cá không ăn muối cá ướp, ở đây cá đã ướp sinh, đưa vào hồ làm mắm, đổ thêm nước lã, lại không bỏ đủ muối, cá lên men mục nát rất nhanh, trở thành nước mắm. Màu nước mắm đen ngòm, tựa nước óng cống chợ cầu ông Lãnh, Saigon!

Những khi toán anh nuôi mở nắp hầm lấy mắm, mùi thối xông lên nồng nặc, tỏa đi khắp khu trại giam, đến nín thở. Cầm chén mắm, không cách nào tôi đưa chén mắm lên miệng được, cho dù dùng mấy ngón tay có bóp kín lỗ mũi.

Tôi không ăn được mắm thối, nhưng cũng không đổ bỏ đi. Đại Tá Bác Sĩ Nguyễn Văn Khải cựu Chỉ Huy Trưởng Tổng Y Viện Cộng Hòa Saigon, khuyên tôi:  
"Anh không ăn được anh cho người khác, tuy mắm thối nhưng nó có chất đạm, rất cần cho cơ thể hiện nay".

Tôi đã đưa mắm cho người bạn, Đại Tá Nguyễn Văn Luật, cùng đội lao động với tôi.

Người tù chính trị trong ngục tù cộng sản, có được sự sống còn, phải nhắc đến công lao vô bờ bến của những người vợ. Mãi mãi tôi ghi nhớ công ơn vợ tôi. Nhờ vợ, hơn một năm tôi thoát khỏi cảnh ăn mắm thối. Trước Tết Kỷ Mùi-1979, từ Đà Nẵng, vợ tôi lặn lội vào trại tù Suối Máu, Biên Hòa thăm nuôi. Khi ngang qua vùng Nha Trang, vợ

tôi mua được 12 con mực khô lớn, loại xuất khẩu, họ đem bán chui.

Ngày đầu mới chuyển đến trại tù A20 này, bọn công an khám xét tù trang, tất cả thức ăn do gia đình tiếp tế đều bị tịch thu, tiền bạc đồng hồ, nhẫn vàng đều bị bọn chúng “thu giữ” (ăn cướp). May mắn cho tôi, tên công an cán bộ lo xóc xáo quần áo, chăm chú lục tìm những thứ mà bọn chúng có thể lấy bỏ túi cho riêng chúng luôn được. Chiếc bao cát tôi đựng mấy con mực và gói muối bột, rơi ra một bên nằm cạnh chân tôi. Lẹ chân tôi hát nhẹ vào đồng hồ đã khám xong, nhờ vậy tôi giữ được bao thức ăn vợ tôi vừa tiếp tế.

Hàng tuần, trại cho tù xuống bếp hâm đồ ăn một lần vào buổi trưa. Tôi cắt một đoạn mực, chùng một lòng tay, xé thật nhỏ cho vào lon ghi-gô thêm chút muối bột, đun sôi làm thành nước mắm, ăn tận tiện thoát nỗi khổ húp mắm thói mỗi bữa!

### **Chết tập thể trong chốn lao tù khổ sai của cộng sản**

Từ môi trường sống đó, ngoài bệnh lao như đã kể trên, hầu hết là ở các cháu tù hình sự. Nhiều thứ bệnh khác thi nhau hoành hành trên thân xác người tù, nhất là bệnh kiết lỵ, loại bệnh dễ lây lan, nguy hiểm, tử vong cao.

Người bệnh, bụng đau nhói ruột co thắt, hậu môn luôn bị thúc dục đi tiêu liên tục, nhưng rất khó khăn, chỉ tiêu ra chút ít đờm giải lẫn lộn máu tươi. Không thuốc men chữa trị, nhiều bệnh nhân kiệt sức không lê ra được khỏi nơi nằm, tiểu tiện tại chỗ, mùi hôi tanh xông lên, từng đàn ruồi nhặng vù vù bay lượn, trông phát khiếp!

Địa ngục trần gian, đại học máu, những ngôn từ dành để chỉ “Trại Cải Tạo” dưới chế độ tàn ác vô nhân của bọn cộng sản, không sai chút nào! Bọn cộng sản bắc việt cưỡng chiếm được Miền Nam, chúng chia người dân Miền Nam ra ba thành phần: Ngụy quân, Ngụy quyền và Ngụy dân, điều tôi không bịa đặt, mà lời nói ra từ cửa miệng bọn cán bộ tuyên huấn, trong những lần tiếp xúc với tù nhân.

Một trong những đòn phép tàn độc và hèn hạ mà bọn cộng phi Hà Nội dùng để trả thù nhân dân Miền Nam là: chính sách Bao Tử. Dùng bao tử để hành hạ thân xác con người, bỏ đói con người, làm cho con người mất hết lý trí, tiêu tan ý chí kháng cự. (Sài Gòn trong tôi - Cựu Tù Nhân Chính Trị Chế Văn Thức)

### **Nhưng chúng đã làm!**

Nói đến đói trong trại tù lao động khổ sai, thật, tôi viết lên điều này, xin người đọc đừng cho tôi chê trách ai đó. Nếu ai chưa chịu đựng qua cái đói trong ngục tù cải tạo, khi nghe nói đến đói, không thể có cảm nhận như người tù cải tạo đã ĐÓI!

Họ đơn thuần thấy cái bao tử thiếu thiếu vì lỡ một bữa cơm, hay một vài ngày phải nhịn ăn để trị bệnh. Đói trong trại tù lao động khổ sai là một đòn thù ác nghiệt, có tính toán thâm hiểm quỷ quyệt của bọn cộng sản Hà Nội hèn hạ.

Bao tử người tù lao động khổ sai, lúc nào cũng trống trơn, cơ trắng bao tử chà xát vào nhau, một cảm giác đau đớn không biết diễn tả thế nào cho đúng. Ăn rồi cũng như chưa ăn, khổ cho cái bao tử cứ bị đánh lừa triền miên. Sau bữa cơm, tôi buồn tình dùng đũa, gõ vào miệng chén, ngâm nga:



Mình ngỡ những chưa ăn, ai ngờ đã ăn rồi.  
Mình ngỡ những chưa ăn, ai ngờ đã ăn xong!  
Ôi tám thân tù tội ...

Khi viết bài này tôi mới biết, vô tình tôi đã đổi lời một đoạn ngắn trong bản nhạc của một tên nhạc sĩ ăn cơm Quốc Gia thờ ma cộng sản, TCS, bài “Tình Nhớ” (Tình ngỡ đã quên đi, như lòng cố lạnh lùng...). Lời tôi đổi, nói lên được bản chất dã man vô nhân đạo của bọn cộng sản ác ôn man rợ, mà tên TCS là một.

Các cháu tù hình sự, không còn lối thoát với cơn đói hoành hành thân xác. Trong những giờ làm lao động bên ngoài, các cháu vớ được bất cứ con trùng gì, như dế, châu chấu, cào cào, bọ ngựa hay cả con trùng, các cháu chỉ cần ngắt chân, lật cánh, thổi thổi rồi đưa vào miệng ăn sống ngon lành!

Gặp bữa, có cháu bắt được nhiều mồi hơn ăn tại chỗ không hết, dẫu cán bộ, nhắt vào lại ống quần, tay áo, đem về trại đến đêm lén lút ăn tiếp. An để mà sống qua ngày, đã số ngã bệnh, chết lai rai mỗi ngày. (Sài Gòn trong tôi - Cựu Tù Nhân Chính Trị Chế Văn Thức)

Trại có một đội lao động gọi là Đội Tự Giác, nhân số khoảng 40, tất cả đều là các cháu tù hình sự. Được tuyển chọn từ những cháu học tập cải tạo “có tiến bộ”, sinh hoạt “có thành tích”!

Đội Tự Giác sử dụng khoảng 20 chiếc xe cải tiến, xe thùng có hai bánh niềng sắt. Nhận công việc làm từ cán bộ trại và được tự do ra vào trại để thi hành công tác, có công an quản giáo giám thị, nhưng không có công an vũ trang theo canh giữ. Sức khỏe các cháu Đội Tự Giác có phần khá hơn, nhờ những lúc chuyên chở thực phẩm từ bộ chỉ huy trại vào khu giam tù, các cháu có cơ hội bòn tĩa được vài chút thức ăn, tuy vậy cũng không thấm đủ vào đâu, đói vẫn hoàn đói!

Những ngày không có công tác chuyên chở, đội tự giác cũng phải lao động cuốc đất trên các ruộng rẫy, nhưng các cháu Đội Tự Giác được đi lại dễ dãi hơn. Từ đó các cháu cử hai người đi tìm các loại rau cỏ có thể ăn được, dùng chiếc thùng lớn nấu nước để uống trong lúc làm lao động. Gần cuối giờ, cho rau vào thùng nấu chín, mang về trại chia nhau ăn, phụ thêm cho bữa cơm tù chẳng đủ vào đâu!

Mùa hè, miền rừng núi nắng cháy, rau cỏ dại không còn. Lâu lâu, gặp một vài cơn mưa giông, các vườn trồng cây mì (sắn) được bón phân xanh, gặp mưa rào đâm chồi nhanh hơn loại cây cỏ khác. Các cháu Đội Tự Giác vào vườn mì, hái đợt mì cho vào thùng nấu làm canh. (Sài Gòn trong tôi - Cựu Tù Nhân Chính Trị Chế Văn Thức)

Khoảng giữa tháng 5 năm 1981, đêm khuya đang ngủ, cửa nhà giam số 8 của chúng tôi có tiếng động mở khóa, cán bộ trực trại rọi đèn pin, bước vào gọi lớn:

“Anh Khái, anh Nhu, mau theo tôi “ (tức Đại tá Bác sĩ Nguyễn Văn Khái và Đại tá Bác sĩ Phạm Văn Nhu)

Cán bộ trực trại dẫn 2 bác sĩ qua khu tù hình sự. Chừng 15 phút sau, hai vị bác sĩ quay trở về nhà giam số 8, vào trong cửa nói lớn:

“Các cháu Đội Tự Giác ăn canh đợt mì, trúng độc tình trạng rất nguy kịch, xin các bạn ai còn đường, còn đậu xanh, vui lòng nhìn cho một ít để chúng tôi cấp tốc cứu

*các cháu”*

*Gom góp được một ít đường đậu, hai bác sĩ vội vã quay nhanh trở lại khu giam tù hình sự. Hơn một tiếng đồng hồ sau, hai bác sĩ trở về lảng, trầm buồn nói nhỏ nhỏ: “Cả đội tự giác chết hết rồi ! Cháu Sơn (đội trưởng) to khỏe như vậy cũng đã chết ngay, may ra còn sống được hai em, nhờ đương bị bệnh, ăn ít hơn!”*

*Đây đó có tiếng sụt sùi vì quá xúc động, cảm thương cho các cháu! Tôi thực sự lại khóc khi viết đến đây.*

*Thật vô nhân, tàn ác, giam tù bỏ đói, bệnh hoạn không thuốc men. Gặp lúc nguy ngập như vậy, không phương tiện cứu chữa. Bác sĩ “ngụy quân” đem giam tù đã 6 năm, hai bàn tay trắng, tài nào cứu được mạng người sắp chết. Vậy mà bọn chúng cũng trơ mặt, há mồm lên tiếng kêu, cứu người một cách lỗ bịch và trơ trẽn.*

*Xế chiều ngày hôm sau, đội tù chúng tôi đang cuốc đất trên thửa ruộng cạnh ven rừng. Xa xa về hướng trại giam, chúng tôi thấy một đoàn xe cải tiến chừng hơn 15 chiếc, các cháu tù hình sự, một đừa kéo, hai đừa đẩy phía sau xe, hì hục kéo qua con đường đất đỏ dưới chân đồi. Chúng tôi đoán biết đó là đoàn xe chở thi hài 37 cháu trong Đội Tự Giác đã chết tối hôm qua.*

*Khi đoàn xe gần đến sau lưng chúng tôi, không ai bảo ai, chúng tôi tự động quay mặt về đoàn xe chở xác, bỏ cuộc xéng xuống đất, tay đỡ nón mũ áp vào ngực, đứng cúi đầu. Hai tên công an võ trang canh gác, đứng trên bờ ruộng, ngạc nhiên hét lớn: “Các anh làm gì vậy, làm gì vậy, tất cả làm việc đi, làm việc đi.” Mặc cho mấy tên công an võ trang vô nhân tính quát tháo thô bạo, chúng tôi cứ tiếp tục đứng im, chờ cho đoàn xe đưa ma qua hết, chúng tôi mới trở lại làm việc. Không có lấy một chiếc quan tài, thi hài tội nghiệp của các cháu được bó trong những chiếc chiếu, chần mền mà các cháu đã dùng để ngủ! Hai ba thi hài chắt lên một xe, đưa ra chôn ở một triền đồi, nơi đã có nhiều mộ của các cháu tù hình sự chết lại rai trước đó, tù nhân chính trị chúng tôi cũng đã có nhiều người vĩnh viễn nằm lại đó.*

*Đến nay, nghĩa địa này đã nằm sâu dưới đáy một đập thủy điện tại Phú Yên!*

*Viết để Tưởng Niệm các bạn tù chính trị, các cháu tù hình sự đã bỏ mình trong chốn ngục tù khổ sai Xuân Phước. Chúc các bạn, các cháu siêu thoát về một thế giới Vĩnh Hằng không còn những nhục nhằn và khổ đau của một kiếp nhân sinh nữa.*

*Cầu xin các bạn, các cháu hộ trì lại cho Đất Nước Việt Nam, Dân Tộc Việt Nam sớm thoát khỏi chế độ cộng sản độc tài, man rợ, tàn bạo, dối trá và vô nhân!*

*California, CHS/PCT/ĐN5460*

*(Sài Gòn trong tôi - Cựu Tù Nhân Chính Trị Chế Văn Thức)*